

Số: 73/LĐLĐ

Lai Châu, ngày 21 tháng 4 năm 2026

Về việc rà soát, thống kê đoàn viên,
người lao động mắc bệnh hiểm nghèo,
bệnh nghề nghiệp

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1997/TLĐ-QHLĐ, ngày 20/4/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc rà soát, thống kê đối tượng đoàn viên, người lao động mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh nghề nghiệp;

Để nắm bắt tình hình và có cơ sở nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ đoàn viên, người lao động mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh nghề nghiệp có hoàn cảnh khó khăn; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các Công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức rà soát, thống kê và báo cáo số lượng đoàn viên, người lao động đang điều trị các bệnh hiểm nghèo, bệnh nghề nghiệp có chi phí điều trị lớn, kéo dài, ảnh hưởng đến đời sống, thu nhập, cụ thể như sau:

1. Đối tượng rà soát, thống kê

Đoàn viên, người lao động thuộc các công đoàn cơ sở đang đóng kinh phí công đoàn theo các nhóm sau:

- (1) Người mắc bệnh ung thư các loại (đang trong quá trình điều trị).
- (2) Người bị suy thận mãn tính phải chạy thận nhân tạo định kỳ.
- (3) Người mắc bệnh nghề nghiệp: Đã được xác định là bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật, hiện bệnh có xu hướng tiến triển nặng, khó điều trị dứt điểm, ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe và khả năng lao động.
- (4) Người mắc các bệnh gây rối loạn chất tạo keo như Lupus ban đỏ, bệnh vẩy nến nặng đang phải điều trị kéo dài, khó kiểm soát.
- (5) Bệnh lao (kháng thuốc, nặng).
- (6) Các bệnh hiểm nghèo khác.

2. Đề xuất, kiến nghị về đối tượng, mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ cụ thể, phù hợp.

(Có Phụ lục số 01 thống kê chi tiết kèm theo).

Nhận được Công văn này, đề nghị các Công đoàn cơ sở rà soát, tổng hợp bảo đảm thông tin đầy đủ, trung thực và khách quan; danh sách thống kê gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **29/4/2026**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Công đoàn cơ sở phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh để được hướng dẫn kịp thời (liên hệ đồng chí Vũ Thị Lan Anh, Phó Trưởng Ban Công tác Công đoàn, điện thoại 0912.226.900).

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban TT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: LĐLĐ tỉnh.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Đăng

PHỤ LỤC 1
BIỂU MẪU THÔNG KÊ ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG MẮC
BỆNH HIỂM NGHÈO, BỆNH NGHỀ NGHIỆP

(Kèm theo Công văn số 73/LĐLĐ, ngày 21/4/2026 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lai Châu)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Nhóm bệnh	Tên bệnh cụ thể	Mức độ bệnh	Thời gian phát hiện	Tình trạng điều trị	Tần suất điều trị	Chi phí điều trị TB/tháng (VNĐ)	Có BHYT không? Tỷ lệ hưởng	Hoàn cảnh kinh tế	Thu nhập TB /tháng	Số người phụ thuộc	Mức độ khó khăn	Đề xuất hỗ trợ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	Nguyễn Văn A	1975	Cty CP	1	Ung thư gan	Nặng	Tháng 2/ 2026	Đang điều trị hóa chất	2 tuần/lần	20 triệu	Có (80%)	Hộ nghèo	15 triệu	2	4	5 triệu/ng

HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN NHƯ SAU:

1. Nhóm bệnh (cột 5): chọn 1 trong các mã sau:

Nhóm 1: Ung thư (đang điều trị)

Nhóm 2: Suy thận phải chạy thận nhân tạo

Nhóm 3: Bệnh nghề nghiệp, có dấu hiệu tiến triển nặng

Nhóm 4: Bệnh gây rối loạn chất tạo keo (lupus, vẩy nến nặng,...)

Nhóm 5: Bệnh lao (kháng thuốc, nặng)

Nhóm 6: Các bệnh hiểm nghèo khác không thuộc nhóm 1-5

2. Mức độ bệnh (cột 7): Nhẹ/Trung bình/Nặng/ Rất nặng (Ưu tiên xác định theo hồ sơ y tế hoặc xác nhận của cơ sở y tế)

3. Tình trạng điều trị (cột 9): ghi rõ: Đang điều trị tích cực/Điều trị hóa chất (xạ trị) /Điều trị duy trì /Điều trị định kỳ dài hạn /Ngừng điều trị (do khó khăn hoặc lý do khác)

4. Tần suất điều trị (cột 10): Hàng ngày / Hàng tuần / Hàng tháng / Không cố định.

Khuyến khích ghi cụ thể, ví dụ: chạy thận 3 lần/tuần.

5. Hoàn cảnh kinh tế (cột 13): Hộ nghèo/Hộ cận nghèo/Khó khăn/Trung bình/Ổn định

6. Mức độ khó khăn (cột 16): Ghi theo thang từ **1 đến 5:**

Cụ thể **1:** Ít khó khăn/ **2:** Khó khăn nhẹ/ **3:** Khó khăn/ **4:** Rất khó khăn/ **5:** Đặc biệt khó khăn (chi phí điều trị cao + thu nhập thấp + nhiều người phụ thuộc)

7. Đề xuất hỗ trợ cụ thể (cột 17): ghi rõ nhu cầu thực tế/hoặc đề xuất từ cơ sở:

- Hỗ trợ tiền mặt (đề xuất mức cụ thể nếu có thể)
- Hỗ trợ điều trị (thuốc, BHYT bổ sung...)
- Hỗ trợ vay vốn, việc làm phù hợp
- Hỗ trợ khác (ghi cụ thể)

